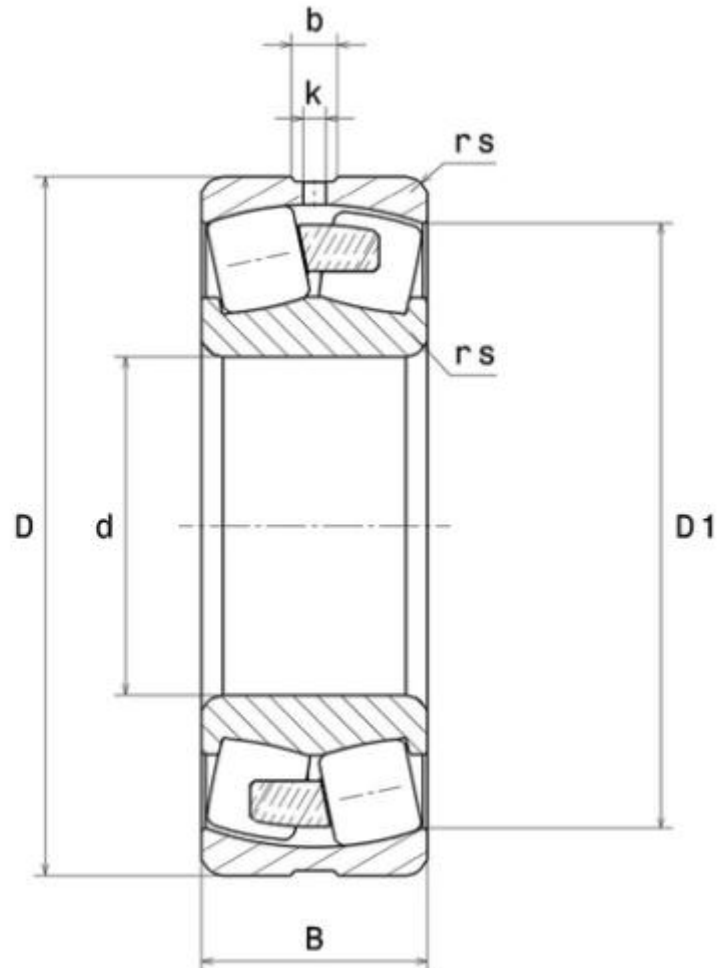


Vòng bi 22226EMW33



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	130 mm
D - Đường kính ngoài	230 mm
B - Chiều rộng	64 mm
D1 - Đường kính gờ/rãnh của vòng ngoài	205,4 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	3 mm
Số lượng lỗ bôi trơn	3

b - Chiều rộng của rãnh bôi trơn	13,21 mm
k - Đường kính của lỗ bôi trơn	6 mm
Khe hở vòng bi	CN
Trọng lượng	10,9 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	808 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	898 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	91,4 kN
e - Trị số giới hạn	0.25
Y0 - Hệ số tải trọng trục tĩnh	2.63
Y1 - Hệ số tải trọng trục thấp hơn	2.69
Y2 - Hệ số tải trọng trục trên	4
N ref - Tốc độ nhiệt tham chiếu	2800 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn cơ học	3600 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	200 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	144 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	216 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	2,5 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor